

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 100/2018/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2018, người yêu cầu:

- Ông **Nguyễn Minh M**, sinh năm 1973.

- Bà **Trần Thị Đức H**, sinh năm 1979.

Cùng trú tại: đường N, phường M, quận P, Thành phố H.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 57, 58 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Minh M và bà Trần Thị Đức H.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 19, quyền số 01.2003 do Ủy ban nhân dân Phường A, Quận B, Thành phố H cấp ngày 09/4/2003 cho ông Nguyễn Minh M và bà Trần Thị Đức H).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Minh M và bà Trần Thị Đức H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có 02 (Hai) con chung là: Nguyễn Minh Đ, sinh năm 2004 và Nguyễn Minh Q, sinh năm 2007. Hai bên thỏa thuận giao cho ông M trực tiếp nuôi dưỡng hai trẻ Minh Đ và Minh Q, ông M tự nguyện không yêu cầu bà Hạnh cấp dưỡng nuôi con.

Bà H được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

Vì quyền lợi của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng và người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng ông M và bà H cùng chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng số AA/2017/0022755 ngày 14/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông M và bà H đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- UBND P.;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Hoàng Vương